

Bản án số: 135/2024/HSPT
Ngày: 30/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thái Hùng

Ông Hoàng Trí Thức

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên**

tòa: Bà Nghiêm Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 197/2024/HSPT ngày 25 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Trung H, Trần Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2024/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Trung H, sinh năm 1996 tại Bình Thuận; Thường trú: Tổ 12, khu phố 3, phường L, thành phố P, tỉnh B; Chỗ ở: khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông không rõ họ tên và bà Nguyễn Thị H; Là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Trần Văn T, sinh năm 1988 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Thường trú: Tổ 7, ấp B, xã Bình C, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Trần Quang S và bà Nguyễn Thị L; Là con thứ năm trong gia đình có 07 anh chị em; có vợ là Đỗ Thị Ly K, sinh năm 1989 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/02/2024, bị Công an xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền”, tại Quyết định 05/QĐ-XPHC. Đã đóng phạt ngày 07/5/2024.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 0h37' ngày 11/3/2024, Nguyễn Trung H điều khiển xe mô tô biển số 60S4-8333, chở anh Huỳnh Tuấn Đ (sinh năm 2005, trú khu phố P, thị trấn P1, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) lưu thông trên đường Ngô Quyền hướng từ bờ kè biển P1 đi ra đường Võ Thị Sáu. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường Võ Thị Sáu và đường Ngô Quyền thuộc khu phố H, thị trấn P1, huyện Đ, xe mô tô do H điều khiển xảy ra va chạm với xe ô tô tải biển số 72C-082.76 do Trần Văn T điều khiển lưu thông trên đường Võ Thị Sáu theo hướng từ thị trấn P1 về thị trấn Đ, huyện Đ; trên xe có chở vợ chồng chủ xe là ông Nguyễn T1, bà Lê Thị S. Hậu quả: anh Huỳnh Tuấn Đ chết tại Trung tâm y tế huyện Đất Đỏ, Nguyễn Trung H bị thương nhẹ, 01 xe ô tô và 01 xe mô tô trong vụ tai nạn giao thông bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã tư nơi giao nhau giữa đường Võ Thị Sáu và đường Ngô Quyền. Đoạn đường Võ Thị Sáu được trải nhựa bằng phẳng có chiều rộng 9m, được chia thành hai chiều đường xe chạy bằng vạch kẻ phân chia dạng nét đứt có màu vàng, mỗi chiều đường có chiều rộng mặt đường 4,5m; trên đường Võ Thị Sáu trước khi đến ngã tư giao nhau có lắp đặt đèn vàng và biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên. Đoạn đường Ngô Quyền được trải nhựa bằng phẳng có chiều rộng mặt đường 6m được chia thành hai chiều đường xe chạy bằng vạch kẻ phân chia chiều đường dạng nét đứt có màu vàng, mỗi chiều đường có chiều rộng mặt đường 3m, trên đường Ngô Quyền trước khi đến ngã tư giao nhau có lắp đặt đèn vàng và biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên. Hai bên các đoạn đường là vỉa hè nơi có nhà người dân sinh sống xung quanh. Ngã tư nơi xảy ra tai nạn có đèn chiếu sáng công cộng.

Chọn mép lề phải theo hướng từ thị trấn P1 đi thị trấn Đ để làm mép lề chuẩn. Chọn trụ điện số 472LD/70 làm cột mốc cố định để đo vẽ, xác định được:

Vị trí vết cày: sau khi xảy ra tai nạn vết cày dài đứt quãng in trên mặt đường nhựa. Đo khoảng cách từ đầu vết cày vào lề chuẩn là 5,7m, đến vị trí xe mô tô biển số 60S4-8333 là 14,7m.

Vị trí vết máu nạn nhân: Sau tai nạn vết máu có hình dạng không xác định và nằm bên trong lề đối diện với lề chuẩn (kích thước 3,4m x 0,6m). Tâm vết máu đo vào lề chuẩn là 13,7m, đến vị trí xe mô tô biển số 60S4-8333 là 8,5m.

Vị trí xe mô tô biển số 60S4-8333: Sau tai nạn xe mô tô ngã sang bên phải và nằm bên trong lề đối diện với lề chuẩn, đuôi xe hướng về phía lề đối diện với lề chuẩn, đầu xe hướng về phía trạm xăng dầu P1. Tâm bánh trước cách lề chuẩn 13,3m, tâm bánh sau cách lề chuẩn 12,5m, cách điểm mốc cố định là 15,3m, cách bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 72C-082.76 là 41 mét.

Vị trí xe ô tô tải biển số 72C-082.76: Sau tai nạn xe ô tô tải đậu trên mặt đường nhựa của đường Võ Thị Sáu, đầu xe hướng về phía Công an thị trấn P1, đuôi xe hướng về phía Chợ P1. Tâm bánh trước bên phải và tâm bánh sau bên phải cách lề chuẩn lần lượt là 1,1m và 1,2m.

Vị trí vùng đụng: sau khi xảy ra tai nạn giao thông vùng đụng được xác định nằm trên mặt đường nhựa, nằm ở ngã tư giao lộ đường Võ Thị Sáu và đường Ngô Quyền, tâm vùng đụng cách lề chuẩn 5,2m, cách vị trí xe mô tô biển số 60S4-8333 là 15,2m, cách tâm bánh xe sau bên trái của xe ô tô tải biển số 72C-082.76 là 54,4m, cách đầu vết cày là 0,6m, cách cột mốc cố định là 10,4m.

* Bản kết luận giám định tử thi số 977/KLGĐTT-PC09 ngày 10/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: “Huỳnh Tuấn Đ chết do chấn thương sọ não. Vật tác động gây chấn thương là do vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân hướng từ sau ra trước. Trong máu tử thi Huỳnh Tuấn Đ không tìm thấy Ethanol, không tìm thấy ma túy”.

* Bản kết luận giám định số 1980/KL-KTHS, ngày 15/5/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Công an kết luận: “Trong vụ tai nạn giao thông ngày 11/3/2024 tại ngã tư giao nhau giữa đường Võ Thị Sáu và đường Ngô Quyền thuộc khu phố H, thị trấn P1, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Xác định tốc độ xe ô tô tải liên quan trong vụ tai nạn giao thông trong tập tin video gửi giám định ký hiệu A, thời điểm ngay trước khi xảy ra va chạm (thời gian hiển thị 00:37:36 ngày 11-3-2024) là từ 79.3 km/h đến 82.5 km/h. Không đủ cơ sở kết luận tốc độ xe mô tô liên quan trong vụ tai nạn giao thông trong tập tin video gửi giám định ký hiệu A”.

* Bản Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 31/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ kết luận:

“- 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu trắng biển số 72C-082.76, số loại Porter (SM: C045251D4CB; SK: Z7KACU874503), tải trọng hàng hoá 1.000kg, số chỗ ngồi 03; đăng ký lần đầu ngày 06-5-2016, năm sản xuất 2012, Hàn Quốc sản xuất, niên hạn sử dụng 2037 có tổng giá trị bị thiệt hại là 11.400.000đ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Guida màu đỏ biển số 60S4-8333, đăng ký ngày 14-10-2004 (SM: FMH-011333, SK: TT-011333), dung tích xi lanh 108cm³ có tổng giá trị bị thiệt hại là 1.833.000đ”.

* Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn trên là do lỗi hỗn hợp, cụ thể:

Nguyễn Trung H điều khiển xe mô tô biển số 60S4-8333 không có giấy phép lái xe theo quy định, chở theo Huỳnh Tuấn Đ đi từ đường Ngô Quyền (đường không ưu tiên) đi ra đường Võ Thị Sáu (đường ưu tiên) khi đến khu vực giao lộ giữa đường Võ Thị Sáu và đường Ngô Quyền có biển báo hiệu “giao nhau với đường ưu tiên” nhưng Hiếu không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên là vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ.

Trần Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 72C-082.76 đi không đúng phần đường, làn đường quy định, khi đến khu vực giao lộ giữa đường Võ Thị Sáu và đường Ngô Quyền, T vẫn điều khiển xe chạy với tốc độ từ 79,3km/h đến 82,5km/h khi đi vào giao lộ, không giảm tốc độ khi có đèn chớp vàng và biển báo hiệu “giao nhau với đường không ưu tiên” là vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 11 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 và khoản 2 Điều 5, Điều 6 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 xe ô tô tải biển số 72C-082.76 (số máy: C045251D4CB; số khung: Z7KACU874503) cùng các giấy tờ liên quan gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014275 mang tên Hồ Ngọc T2, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DB 0160218, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 1757905 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số 177905/H2A/16 mang tên Hồ Ngọc T2 đối với xe ô tô tải mang biển số 72C-082.76. Qua xác minh đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn T1, nên ngày 03/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại xe ô tô tải biển số 72C-082.76 cùng các giấy tờ xe trên cho ông T1.

- 01 đĩa DVD-R (ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 11/3/2024 tại khu phố H, thị trấn P1, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), là chứng cứ điện tử nên được lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 giấy phép lái xe số 770092000784, hạng A1, D, mang tên Trần Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Guida màu đỏ biển số 60S4-8333, đăng ký ngày 14/10/2004 (SM: FMH-011333, SK: TT-011333) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0282536 mang tên Trần Thị Ánh P đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ bảo quản.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bị cáo Trần Văn T và ông Nguyễn T1 tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Huỳnh Tuấn Đ 91.000.000 đồng. Cha mẹ anh Đ là ông Huỳnh Tâm H1 và bà Nguyễn Thị Kim T3 nhận đủ tiền, không yêu cầu gì thêm, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2024/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Đất Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung H, Trần Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 và khoản

2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, tính từ ngày bắt chấp hành án; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T 12 (Mười hai) tháng tù, tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Ngày 04/10/2024, bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 07/10/2024, bị cáo Nguyễn Trung H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Các bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung H, Trần Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, bị cáo Trần Văn T 12 (Mười hai) tháng tù là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ hay tài liệu nào mới để xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

6. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định của pháp luật về chủ thể, hình thức và nội dung đơn kháng cáo, là kháng cáo hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh và Điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại

phiên tòa sơ thẩm và lời khai trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khuya ngày 11/3/2024, bị cáo Nguyễn Trung H không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng điều khiển xe mô tô biển số 60S4-8333 dung tích xi lanh 108cm³, chở anh Huỳnh Tuấn Đ lưu thông trên đường Ngô Quyền, thị trấn P i, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; khi đến ngã tư giao nhau với đường ưu tiên Võ Thị Sáu, nhưng không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, dẫn đến va chạm với xe ô tô tải biển số 72C-082.76 do bị cáo Trần Văn T điều khiển đang chạy trên đường ưu tiên Võ Thị Sáu theo hướng từ thị trấn P1 về thị trấn Đ, huyện Đ, lưu thông không đúng phần đường, làn đường quy định với tốc độ cao từ 79,3km/h đến 82,5km/h khi đi vào giao lộ, không giảm tốc độ khi có đèn chớp vàng và biển báo hiệu “giao nhau với đường không ưu tiên”. Hậu quả vụ tai nạn giao thông: anh Huỳnh Tuấn Đ chết, bị cáo Nguyễn Trung H bị thương nhẹ, thiệt hại tài sản là xe ô tô biển số 72C- 082.76 và xe mô tô biển số 60S4–8333 hư hỏng trị giá 13.233.000 đồng.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn do lỗi hỗn hợp: Bị cáo Nguyễn Trung H điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định chở bị hại khi ra đến ngã tư giao với đường ưu tiên không nhường đường cho xe ô tô đang lưu thông trên đường ưu tiên. Bị cáo Trần Văn T điều khiển xe đi không đúng phần đường, làn đường quy định, thiếu quan sát, chạy quá tốc độ cho phép ở khu dân cư.

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Bộ luật Hình sự, bị cáo Trần Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo:

Hành vi của các các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng cho người khác và thiệt hại về tài sản, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng. Các bị cáo điều khiển xe ô tô, xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ lưu thông trên đường nhưng không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông, vô ý do cầu thả gây hậu quả làm chết người và thiệt hại về tài sản. Vì vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Trần Văn T tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm án cho các bị cáo; áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù; áp dụng các

điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T 12 (Mười hai) tháng tù; là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn T bổ sung tình tiết mới thể hiện bị cáo là trụ cột chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú; bố mẹ bị cáo từng tham gia kháng chiến chống Mỹ. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đang có tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Trung H điều khiển phương tiện tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, không tuân thủ các quy định khi lưu thông trên đường. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; mức án Toà án sơ thẩm xử phạt bị cáo là mức án nhẹ nhất, khởi điểm của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ, tài liệu nào mới để xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Vì vậy không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trung H, Trần Văn T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 46/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Trung H, Trần Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

1.2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. *Án phí hình sự phúc thẩm*: Bị cáo Nguyễn Trung H, Trần Văn T phải nộp mỗi người 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30/12/2024).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Tòa án nhân dân huyện Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu (3): Hồ sơ, Toà Hình sự, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Minh Bắc